

Số: /KH-UBND

Cư M'gar, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/HU, ngày 11/10/2022 của Ban Chấp hành đảng bộ huyện về chuyển đổi số huyện Cư M'gar, giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/HU, ngày 11/10/2022 của Ban Chấp hành đảng bộ huyện về chuyển đổi số huyện Cư M'gar, giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030, UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu và định hướng, xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ thường xuyên và phân công cụ thể cho các phòng, ban, ngành, các địa phương nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết số 08-NQ/HU, ngày 11/10/2022 của Ban Chấp hành đảng bộ huyện về chuyển đổi số huyện Cư M'gar, giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số. Gắn nhiệm vụ triển khai Chương trình Chuyển đổi số với quá trình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành, lĩnh vực. Việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo tính khoa học, đồng bộ, hiệu quả; thực hiện nghiêm túc việc báo cáo, kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ, chất lượng đối với việc thực hiện các nhiệm vụ của đề án, phân công rõ trách nhiệm cho cơ quan chủ trì và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Các cơ quan, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, hình thành hạ tầng, nguồn nhân lực đầy đủ đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số của huyện. Phổ cập kiến thức chuyển đổi số cho người dân, hỗ trợ doanh

nghiệp trên địa bàn chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Phát triển chính quyền, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động, đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý điều hành của chính quyền các cấp. Nâng cao năng lực hoạt động sản xuất của doanh nghiệp.

Phấn đấu đến năm 2025, đổi mới căn bản, toàn diện công tác quản lý, điều hành tiến tới xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số; thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng ứng dụng công nghệ số; đưa huyện Cư M'gar nam trong nhóm 05 huyện, thị xã, thành phố của tỉnh đứng đầu về chuyển đổi số.

Phấn đấu đến năm 2030, thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi toàn huyện, xây dựng thị trấn Quảng Phú thành đô thị thông minh, đưa huyện Cư M'gar nam trong nhóm 03 huyện, thị xã, thành phố của tỉnh đứng đầu về chuyển đổi số.

2. Mục tiêu cơ bản đến 2025

2.1. Về phát triển chính quyền số:

100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau (*bao gồm cả thiết bị di động*); 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*); 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tong hợp báo cáo định kỳ và báo cáo tổng kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của Tỉnh; 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

2.2. Về phát triển kinh tế số:

- Kinh tế số chiếm tối thiểu 20% GRDP của huyện;
- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%.
- Năng suất lao động hàng năm tăng bình quân 6,5%.

2.3. Về phát triển xã hội số:

Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 90% hộ gia đình, 100% xã, thị trấn; phủ cập toàn diện dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh; tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt trên 50%; tỷ lệ dân số sử dụng các ứng dụng, dịch vụ số để tương tác với chính quyền đạt trên 50%.

3. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

3.1. Về phát triển chính quyền số:

100% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 90% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; hình thành các nền tảng dữ liệu mở phục vụ các ngành kinh tế trọng điểm dựa trên dữ liệu của các cơ quan nhà nước và hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), kết nối chia sẻ rộng khắp giữa các cơ quan nhà nước.

3.2. Về phát triển kinh tế số:

- Kinh tế số chiếm tối thiểu 30% GRDP của huyện;
- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 15%.
- Năng suất lao động hàng năm tăng bình quân 7%.

3.3. Về phát triển xã hội số:

Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang, mạng di động 5G; tỷ lệ dân số sử dụng các ứng dụng, dịch vụ số để tương tác với chính quyền đạt trên 80%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch đầu tư, mua sắm nâng cấp trang thiết bị phần cứng, phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu Chuyển đổi số của từng ngành, từng lĩnh vực sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số: Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện điều phối chung việc triển khai Chương trình, Kế hoạch Chuyển đổi số của huyện Cư M'gar.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch.

- Đề xuất, báo cáo UBND huyện xem xét phê duyệt điều chỉnh các nội dung của Kế hoạch để đảm bảo phù hợp với tiến độ và tình hình thực tế thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện.

- Tham mưu cho UBND huyện ban hành cơ chế, chính sách, phát triển CNTT, chính quyền điện tử, đô thị thông minh, chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với sở Thông tin và Truyền thông triển khai các ứng dụng, phần mềm dùng chung đến các cấp, các ngành trên địa bàn huyện. Đánh giá hiệu quả các phần mềm, ứng dụng CNTT đã triển khai.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người dân về chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng CNTT, đảm bảo an toàn thông tin; tuyên truyền, quảng bá về việc cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thực hiện kế hoạch, kịp thời báo cáo UBND huyện trong quá trình triển khai thực hiện; phối hợp với phòng Nội vụ tổ chức đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước; xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua về ứng dụng CNTT hàng năm.

3. Đề nghị Văn phòng Huyện ủy

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển và ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các cơ quan khối Đảng.

4. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Tiếp tục triển khai, vận hành Hệ thống một cửa điện tử VNPT-Igate đến các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn đảm bảo theo quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Rà soát các thủ tục hành chính trọng tâm, được sử dụng chủ yếu trong huyện đưa lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Tuyên truyền, phổ biến lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trong giải quyết TTHC đến người dân, doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử. Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp tình hình thực hiện các cơ chế, chính sách, văn bản quản lý phát triển CNTT-TT, Chính quyền điện tử, đô thị thông minh, chuyển đổi số trên địa bàn huyện Cư M'gar, báo cáo UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện.

- Tiếp tục vận hành, đảm bảo hệ thống Hội nghị trực tuyến từ cấp tỉnh đến cấp huyện, từ cấp huyện đến cấp xã được duy trì ổn định và xuyên suốt. Đôn đốc, đánh giá việc thực hiện quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống Hội nghị trực tuyến cấp huyện, cấp xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện mô hình “phòng họp không giấy” của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện trong năm 2023.

- Xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống thông tin của huyện.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị cân đối nguồn kinh phí cho việc phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đảm bảo kế hoạch xây dựng Chính phủ điện tử.

- Tham mưu UBND huyện huy động các nguồn lực, các nguồn vốn đầu tư cho phát triển và ứng dụng CNTT của huyện. Phân bổ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong việc đầu tư, mua sắm các trang thiết bị tin học, phần mềm hệ thống, phần mềm diệt virus đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Chủ trì kiểm tra việc thanh quyết toán ngân sách chi cho phát triển và ứng dụng CNTT của huyện.

6. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị, các cơ sở đào tạo triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực CNTT cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp nhà nước thuộc huyện.

- Chủ trì xây dựng quy định về thi đua khen thưởng: Đưa kết quả triển khai ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước là một trong những tiêu chí xét thi đua hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Chương trình cải cách hành chính.

8. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Đài Truyền thanh huyện

Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và kiến thức về công nghệ thông tin trong xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Tích cực, chủ động cập nhật tin, bài, phóng sự lên Cổng thông tin điện tử; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh huyện Cư M'gar trên các phương tiện thông tin đại chúng và Cổng thông tin điện tử của huyện.

7. Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn

Tổ chức quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về phát triển công nghệ thông tin đến cán bộ công chức, viên chức và các tổ chức, công dân ý nghĩa tâm quan trọng của phát triển Công nghệ thông tin.

Chủ động nghiên cứu, rà soát, đề xuất các cơ chế, chính sách, chương trình, dự án, đề án để phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này chủ động xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện tại đơn vị mình; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) trước ngày 15/6 và 10/11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định, hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Phối hợp với Ban biên tập Trang thông tin điện tử huyện thường xuyên cung cấp thông tin lên Trang thông tin điện tử huyện.

9. Các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn huyện

- Là nòng cốt triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng phát triển CNTT, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trong Kế hoạch này.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện phát triển CNTT trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng, nền tảng số, làm chủ công nghệ lõi, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

Phối hợp với Phòng, Ban, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thí điểm truyền thông, các giải pháp, công nghệ mới, mô hình mới cho các đơn vị trên địa bàn huyện.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số và triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/HU, ngày 11/10/2022 của Ban Chấp hành đảng bộ huyện về chuyển đổi số huyện Cư M'gar, giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030, yêu cầu các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT (b/c);
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- BCĐ chuyển đổi số;
- VP Huyện ủy;
- Các cơ quan chuyên môn;
- Các đơn vị sự nghiệp;
- UBND các xã, thị trấn;
- Bưu điện huyện; VNPT Cư M'gar; Viettel Cư M'gar;
- Chánh, Phó CVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Vũ Hồng Nhật

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUYÊN ĐỔI SỐ HUYỆN CƯ M'GAR GIAI ĐOẠN 2022-2025

STT	Nội dung nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
A	NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TẠO NỀN MÓNG CHO CHUYÊN ĐỔI SỐ					
I	Tuyên truyền nâng cao nhận thức					
1	Tích cực quán triệt quan điểm, mục tiêu và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/HU	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được phổ biến, quán triệt	Các phòng, Ban, ngành, UBND cấp xã, các đơn vị có liên quan	Phòng Văn hóa và Thông tin	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai quán triệt bằng nhiều hình thức bảo đảm phù hợp với đặc điểm của cơ quan, đơn vị, địa phương. - Chủ động nâng cao nhận thức của công chức, viên chức về các kiến thức về công nghệ thông tin (CNTT), ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động thực thi công vụ. - Báo cáo kết quả đạt được 	Hàng năm
2	Có chuyên mục về chuyển đổi số, chính quyền số trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Huyện, xã, thị trấn, đơn vị hoặc mạng xã hội	Có chuyên mục và tối thiểu 10 tin, bài về Chuyển đổi số trong năm.	Cổng Thông tin điện tử huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin; các Phòng, ban, ngành có liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản/Kế hoạch định hướng, chỉ đạo của UBND huyện. - Xây dựng chuyên mục "Chuyển đổi số"/ "Chính quyền số". 	Hàng năm
3	Tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số	Phấn đấu 80% người dân được tiếp cận thông tin	Các phòng, ban, ngành; UBND cấp xã; Đài Truyền thanh	Phòng Văn hóa và Thông tin	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản chỉ đạo của UBND huyện. - Xây dựng chuyên mục "Chuyển đổi số"/ "Chính quyền số" trên cổng TTĐT 	Hàng năm

					huyện và Đài Truyền huyện; và UBND các xã, thị trấn tăng cường thông tin, tuyên truyền về Chuyển đổi số, tập trung vào nội dung phát triển Xã hội số, ít nhất mỗi tuần có một (01) tin, bài trên hệ thống Truyền thanh cấp huyện và Đài truyền thanh cấp xã.	
II KIẾN TẠO THỂ CHẾ						
1	Tham mưu chính sách đãi ngộ, kế hoạch thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin trình độ cao		Phòng Nội vụ	Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, ban, ngành và địa phương	Văn bản, chính sách được ban hành	2023
2	Kiến toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để quản lý, vận hành, triển khai thực hiện chuyển đổi số	100% các phòng, đơn vị, UBND cấp xã có cán bộ phụ trách chuyển đổi số có hiểu biết về CNTT	Các Phòng, ban, đơn vị và UBND cấp xã	Phòng Nội vụ, Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn bản, chính sách được ban hành	Hàng năm
3	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về công nghệ thông tin và truyền thông	Đảm bảo các cơ chế, chính sách của Trung ương được triển khai kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế của huyện	Các phòng, ban, ngành	Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa và Thông tin	Hệ thống các văn bản	Hàng năm
4	Chính sách quản lý kinh phí chi cho chuyển đổi số	Bảo đảm tối thiểu 1 %/năm tổng chi ngân sách của huyện để phục vụ các nhiệm vụ chuyển đổi số	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các quy định, chính sách. Lồng ghép thực hiện trong các quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự	Hàng năm

					toán chi thường xuyên ngân sách huyện hàng năm.	
III	HẠ TẦNG SỐ, NỀN TẢNG SỐ					
1	Nâng cấp, mở rộng hạ tầng, đường truyền, mạng truyền số liệu chuyên dùng	100% các cơ quan nhà nước từ cấp huyện cấp xã được nâng cấp bảo đảm vận hành các ứng dụng được triển khai	Các Phòng, ban, ngành và UBND cấp xã	Phòng Văn hóa và Thông tin; các doanh nghiệp viễn thông	Thực hiện theo Văn bản/ Kế hoạch hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông. Triển khai thực hiện theo mục tiêu Báo cáo kết quả thực hiện.	2023-2024
2	Chuyển đổi sang sử dụng giao thức Internet thế hệ mới IPv6	100% hệ thống CQNN được chuyển đổi qua IPv6	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành và UBND cấp xã	Theo Văn bản triển khai của Sở Thông tin và Truyền thông. Triển khai thực hiện theo mục tiêu	2023-2024
B	PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ					
1	Trang bị máy tính cho cán bộ công chức viên chức và người lao động; hoàn thiện hệ thống mạng cục bộ LAN tại các cơ quan, đơn vị	100% CBCCVC có máy tính làm việc, ổn định; 100% các phòng, ban, ngành. UBND cấp xã có mạng LAN theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật	Phòng, Ban, ngành, UBND cấp xã	Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn bản hướng dẫn của Phòng Văn hóa và Thông tin và Phòng Tài chính – Kế hoạch. Các cơ quan, đơn vị triển khai đề xuất, mua sắm, nâng cấp.	Hàng năm
2	Ứng dụng công nghệ số	Nâng cao hiệu quả hoạt động trong công tác chuyên môn, chỉ đạo, điều hành phù hợp với thực tế của ngành, địa phương	Các Phòng, Ban, ngành và UBND cấp xã	Các đơn vị có liên quan	Ứng dụng công nghệ số để hỗ trợ hiệu quả cho việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các quy định; thay đổi các quy trình nghiệp vụ. Báo cáo kết quả	Hàng năm
3	Sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Hệ thống được sử dụng hiệu quả, theo đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ	Văn phòng HĐND và UBND	Các đơn vị có liên quan	Gửi, nhận văn bản điện tử 4 cấp từ Trung ương đến địa phương;	Hàng năm

		về công tác văn thư, bảo đảm 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương được kết nối với Trục liên thông văn bản Quốc gia			Lập hồ sơ công việc theo đúng quy định, dễ dàng giao nộp vào Lưu trữ cơ quan, hồ sơ được lưu trữ bảo quản an toàn.	
4	Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, lập và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng	- Phân đầu 100% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 95% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật); 100% cán bộ, công chức lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng	Các phòng, ban, ngành và UBND cấp xã	Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Nội vụ, Phòng Văn hóa và Thông tin	- Nâng cấp các hệ thống thông tin phục vụ cho việc trao đổi văn bản, hồ sơ điện tử; chữ ký số. - Hồ sơ công việc được trao đổi trên môi trường mạng được lập hồ sơ; Theo dõi, đôn đốc; - Đánh giá, xếp loại theo các tiêu chí xác định chỉ số CCHC.	Hàng năm
5	Triển khai thực hiện “phòng họp không giấy”	Phần đầu 70% các cuộc họp của UBND huyện được thực hiện không giấy tờ	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tài chính – Kế hoạch	- Triển khai mua sắm thiết bị, phần mềm duy trì phòng họp không giấy - Triển khai các cuộc họp trên ứng dụng đã triển khai	2023
C	PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ					
1	Triển khai các chính sách về hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ nhằm phát triển thương mại, đầu tư, kinh doanh	Các chính sách được triển khai kịp thời, phù hợp	Phòng Kinh tế – Hạ tầng; Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các đơn vị có liên quan	Các quy định, chính sách	2023-2025

2	Hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn	50% hộ sản xuất nông nghiệp có tài khoản/ gian hàng trên sàn; 50% hộ sản xuất nông, nghiệp có tài khoản thanh toán điện tử	Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND cấp xã	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bưu điện huyện	Văn bản chỉ đạo của UBND huyện; Các xã, thị trấn, doanh nghiệp bưu chính triển khai theo mục tiêu.	Hàng năm
3	Bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng thương mại điện tử, kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho hộ kinh doanh, doanh nghiệp vừa và nhỏ	Phấn đấu 70% hộ kinh doanh, doanh nghiệp vừa và nhỏ có kỹ năng ứng dụng TMĐT	Phòng Kinh tế – Hạ tầng.	Các hộ kinh doanh, doanh nghiệp vừa và nhỏ	Triển khai thực hiện Báo cáo kết quả	Hàng năm
D	PHÁT TRIỂN XÃ HỘI SỐ					
1	Đào tạo kiến thức chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động các cơ quan, đơn vị Nhà nước thuộc huyện	80% đối tượng được tập huấn có kỹ năng số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các Phòng, ban, ngành và địa phương	Kế hoạch triển khai. Tổ chức thực hiện và Báo cáo kết quả.	Hàng năm
2	Phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao, tập trung phát triển hạ tầng viễn thông, sóng di động, cáp quang đến các xã, thị trấn.	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã, thị trấn.	Các doanh nghiệp viễn thông	Phòng Văn hóa và Thông tin; UBND cấp xã	Văn bản triển khai; Tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả.	2023-2025
3	Phủ sóng 4G, 5G trên địa bàn huyện	Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh	Các doanh nghiệp viễn thông	Các Phòng, ban, ngành và UBND cấp xã	Văn bản triển khai; Tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả.	2023
4	Triển khai mạng di động 5G trên địa bàn huyện	100% các xã, thị trấn trên địa bàn huyện được phủ sóng 5G	Các doanh nghiệp viễn thông	Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị có liên quan	Văn bản triển khai; Tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả.	2023-2025

